

Số: LQSL\_1009/10h30/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ  
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ  
TỪ HÀ TỈNH ĐẾN GIA LAI VÀ LÂM ĐỒNG**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 24 giờ qua (từ 10 giờ ngày 29/10 đến 10 giờ ngày 30/10), khu vực các tỉnh/thành phố từ Quảng Trị đến Gia Lai đã có mưa to, đặc biệt có nơi mưa rất to như: Đập thủy điện La Tó 246,6mm (Quảng Trị); Xuân Lộc 416,8mm, Hồ Truồi 385,6mm (TP. Huế); Bà Nà 271,2mm (TP. Đà Nẵng); Trà Nham 175,6mm (Quảng Ngãi); An Quang 209,2mm (Gia Lai);...

Trong 06 giờ qua (từ 04 giờ đến 10 giờ ngày 30/10), khu vực các tỉnh Hà Tĩnh và Lâm Đồng đã có mưa vừa, mưa to đến rất to như: Hồ Mạc Khê 120mm; Kỳ Anh 108,8mm (Hà Tĩnh); Ma Lâm 132,5mm (Lâm Đồng);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Hà Tĩnh, Quảng Trị và TP. Huế từ 20-50mm, có nơi trên 12mm; TP. Đà Nẵng từ 20-30mm, có nơi trên 80mm; Quảng Ngãi và Gia Lai từ 10-15mm, có nơi trên 40mm; Lâm Đồng từ 10-30mm, có nơi trên 70mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:** Cấp 1; *Quảng Ngãi:* Cấp 2; **TP. Huế và TP. Đà Nẵng:** Cấp 3.

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:**

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt

hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

*Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.*

**Tin phát lúc: 10h30**

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

  
**Nguyễn Xuân Hiền**

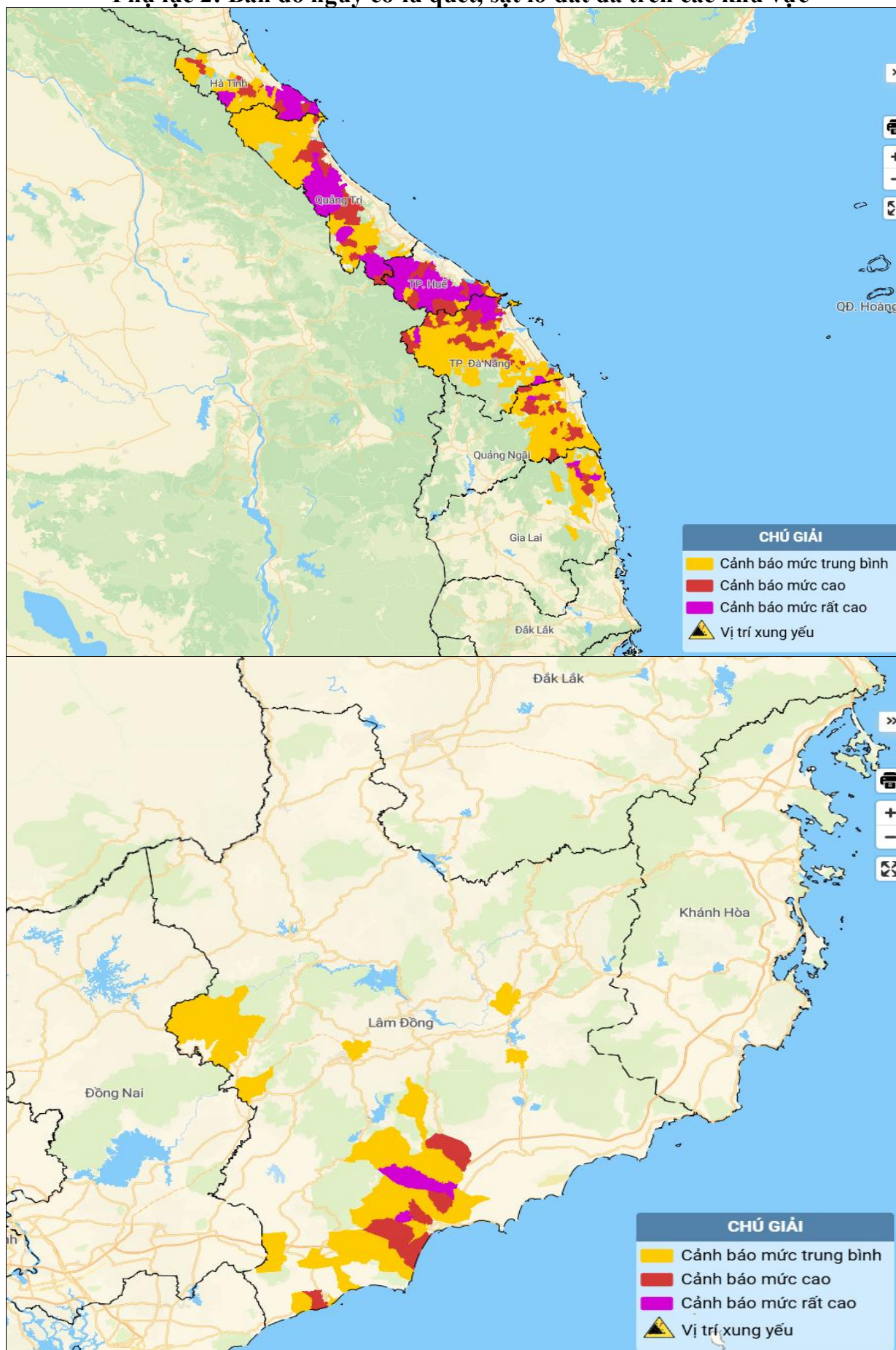
**PHỤ LỤC**

**Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra  
lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới**

| TT | Tỉnh/Thành phố | Xã/Phường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Hà Tĩnh        | <b>Cầm Hưng, Cầm Lạc, Cầm Trung, Cầm Xuyên, Hương Khê, Hương Xuân, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng, Kỳ Văn, Kỳ Xuân, P. Hải Ninh, P. Hoàng Sơn, P. Sông Trí, P. Vũng Áng; Cẩm Duệ, Hà Linh, Hương Đô, Hương Phố, Sơn Kim 2, Sơn Tây, Thạch Xuân; Cổ Đạm, Hồng Lộc, Hương Bình, Mai Phụ, P. Hà Huy Tập, Phúc Trạch, Sơn Giang, Sơn Hồng, Sơn Kim 1, Thạch Khê, Vũ Quang</b>                                                                                                                                                                  |
| 2  | Quảng Trị      | <b>Bố Trạch, Đakrông, Hướng Phùng, Kim Ngân, P. Đồng Sơn, Quảng Ninh, Tà Rụt, Trường Ninh, Trường Sơn; Ba Lòng, Bắc Trạch, Bến Quan, Đông Trạch, Hoàn Lão, Hướng Hiệp, Khe Sanh, La Lay, Lệ Ninh, Nam Gianh, Nam Trạch, Phong Nha, Phú Trạch, Trường Phú; A Dơi, Cam Lộ, Cồn Tiên, Dân Hóa, Đồng Lê, Hải Lăng, Hiếu Giang, Hòa Trạch, Hướng Lập, Kim Điền, Kim Phú, Lao Bảo, Lìa, Minh Hóa, Nam Ba Đồn, Nam Hải Lăng, Quảng Trạch, Tân Gianh, Tân Lập, Tân Thành, Thượng Trạch, Trung Thuần, Tuyên Bình, Tuyên Hóa, Tuyên Lâm, Tuyên Phú, Tuyên Sơn</b> |
| 3  | TP. Huế        | <b>A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Hưng Lộc, Khe Tre, Lộc An, Nam Đông, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Phong Điền, P. Phú Bài, Phú Lộc; Long Quảng, P. Hương An, P. Hương Trà, P. Phong Thái, Vinh Lộc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 4  | TP. Đà Nẵng    | <b>Bà Nà, Hòa Vang, Hùng Sơn, P. An Khê, P. Hải Vân, P. Liên Chiểu, Tam Mỹ; Avương, Đại Lộc, Đông Giang, Hà Nha, Hiệp Đức, Hòa Tiến, La Êê, Nông Sơn, Núi Thành, P. Hòa Khánh, Phước Trà, Quế Phước, Quế Sơn, Sơn Cẩm Hà, Sông Kôn, Sông Vàng, Tây Giang, Thạnh Bình, Thạnh Mỹ, Thu Bồn, Thượng Đức, Tiên Phước, Việt An; Bến Giằng, Bến Hiên, Chiên Đàn, Đắc Pring, Điện Bàn Tây, Đồng Dương, Đức Phú, Duy Xuyên, Khâm Đức, La Dêê, Lãnh Ngọc, Nam Giang, P.</b>                                                                                       |

| TT | Tỉnh/Thành phố | Xã/Phường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                | Sơn Trà, Phú Ninh, Phú Thuận, Phước Chánh, Phước Hiệp, Phước Năng, Phước Thành, Quế Sơn Trung, Tam Anh, Tam Xuân, Tây Hồ, Thăng Phú, Trà Giáp, Trà Liên, Trà My, Trà Tân, Trà Vân, Vu Gia                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 5  | Quảng Ngãi     | <b>Tây Trà Bồng;</b> <i>Ba Động, Ba Tô, Ba Tơ, Ba Vinh, Bình Minh, Cà Đam, Minh Long, Nguyễn Nghiêm, Phước Giang, Sơn Hà, Sơn Hạ, Sơn Linh, Thanh Bồng, Thiện Tín, Trà Giang;</i> Ba Dinh, Ba Gia, Ba Vì, Ba Xa, Bình Chương, Đặng Thùy Trâm, Đình Cương, Đông Trà Bồng, Khánh Cường, Kon Plông, Lân Phong, Mộ Đức, Nghĩa Giang, P. Đức Phổ, P. Sa Huỳnh, P. Trà Câu, Sơn Kỳ, Sơn Mai, Sơn Tây, Sơn Tây Hạ, Sơn Tây Thượng, Sơn Thủy, Sơn Tịnh, Tây Trà, Trà Bồng, Trường Giang, Vệ Giang |
| 6  | Gia Lai        | <b>An Hòa, P. Bồng Sơn, Vạn Đức;</b> <i>An Toàn, Ân Tường, Hoài Ân;</i> Ân Hảo, An Lão, An Vinh, Bình Dương, Bình Hiệp, Bình Phú, Hội Sơn, KBang, Kim Sơn, Kông Bơ La, P. Hoài Nhơn, P. Hoài Nhơn Bắc, P. Hoài Nhơn Đông, P. Hoài Nhơn Nam, P. Hoài Nhơn Tây, P. Tam Quan, Phù Mỹ, Phù Mỹ Bắc, Phù Mỹ Đông, Phù Mỹ Tây, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn, Vĩnh Thịnh                                                                                                                                  |
| 7  | Lâm Đồng       | <b>Hàm Kiệm, Hàm Thuận;</b> <i>Hàm Liêm, Hàm Thạnh, Hàm Thuận Bắc, P. Bình Thuận, P. Phước Hội, P. Tiến Thành, Sơn Mỹ;</i> Cát Tiên, Cát Tiên 2, Cát Tiên 3, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Đạ Tẻh 3, Đinh Văn Lâm Hà, Đông Giang, Hàm Tân, Hàm Thuận Nam, Hồng Sơn, La Dạ, P. 1 Bảo Lộc, P. Hàm Thắng, P. La Gi, P. Phan Thiết, P. Phú Thủy, Sơn Điền, Tà Hine, Tân Hải, Tân Hội, Tân Lập, Tân Minh, Tân Thành, Tuyên Quang                                                                           |

**Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực**



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)